SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THỦY NGUYÊN
Số: 415/BVTN-BG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thủy Nguyên, ngày 15 tháng 9 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Sinh phẩm chẩn đoán invitro

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm sinh phẩm chẩn đoán invitro với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông Nguyễn Đức Tiến – Phó trưởng phòng Tài chính kế toán.
- Số điện thoại: 0962989956.
- Email: tiennguyenbvtn@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp trong giờ hành chính tại địa chỉ: Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên – Thôn 6, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 15 tháng 9 năm 2023 đến trước 17h ngày 25 tháng 9 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục sinh phẩm chẩn đoán invitro: Số lượng, danh mục, thông số kỹ thuật chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm giao hàng cuối cùng: Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên – Thôn 6, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng.

- Hàng mới 100%, đóng gói theo quy cách của Nhà sản xuất.

- Hạn sử dụng của hàng hóa còn tối thiểu 6 tháng kể từ ngày giao hàng.

- Hướng dẫn sử dụng tại nơi sử dụng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán vòng 90 ngày kể từ ngày Bệnh viện nhận được hàng hóa cùng chứng từ thanh toán hợp lệ kèm theo.

5. Các thông tin khác.

- Đính kèm theo Phụ lục I: Số lượng, danh mục, thông số kỹ thuật chi tiết của các thiết bị y tế và Phụ lục II: mẫu báo giá;

- Các nhà cung cấp có thể báo giá một hoặc nhiều sản phẩm theo danh mục yêu cầu của Bệnh viện./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THỦY NGUYÊN

Lê Khắc Tùng

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC SINH PHẨM CHẨN ĐOÁN INVITRO

(kèm theo yêu cầu báo giá số 445 /BVTN-BG ngày 15/9/2023 của Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên)

STT	Tên hóa chất	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
1	Test nhanh phát hiện kháng thể kháng HCV	Phát hiện định tính các kháng thể đặc hiệu đối với HCV trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. Không có phản ứng chéo với các mẫu Kháng thể HBs, CMV, HIV, Giang mai, Xoắn khuẩn Borrelia burgdorferi, EBV, HTLV, Ký sinh trùng Toxoplasma, Chlamydia, HBsAg, Cúm Độ nhạy ≥ 98,9% , Độ đặc hiệu ≥ 99%. Đạt tiêu chuẩn tối thiểu ISO hoặc tương đương	Test	2.100
2	Test nhanh phát hiện kháng nguyên virus viêm gan B	Ngưỡng: 1ng/ml, độ nhạy ≥ 98%, độ đặc hiệu > 99%, độ chính xác ≥ 99% - Thành phần: Mouse anti-HBsAg monoclonal antibody; Rabbit anti-mouse immunoglobulin Hộp ≥ 100 test	Test	6.500
3	Test phát hiện 4 chất gây nghiện (MOP, AMP, MET, THC)	- Mẫu phẩm: Nước tiểu - Ngưỡng phát hiện: AMP: 1000ng/mL, MET: 1000 ng/mL, MOP: 300 ng/mL, THC: 50 ng/mL - Các thông số kỹ thuật: Độ nhạy tương đối: AMP ≥ 95,6%, MET ≥ 96,8%, MOP ≥ 96,8%, THC ≥ 96,8% Độ đặc hiệu tương đối: AMP: 100%, MET ≥ 99,9%, MOP ≥ 97,9%, THC ≥ 98,3% Độ tin cậy: AMP ≥ 98,1%, MET ≥ 98,2%, MOP ≥ 97,3%, THC ≥ 97,5% Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Test	525
4	Test nhanh phát hiện kháng thể kháng virus HIV 1 và HIV 2	Phát hiện và phân biệt tất cả các kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với HIV-1 bao gồm typ phụ O và HIV-2 trong mẫu huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. - Độ nhậy 100% - Độ đặc hiệu ≥ 99.8% - Loại mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần Hộp ≥ 100 test	Test	4.200
5	Test phát hiện thai sớm	Test thử : Kháng thể đơn dòng kháng hCG-α, Kháng thể đơn dòng kháng hCG-β, Kháng thể đề kháng IgG chuột, HAuCl4, Na2HPO4, NaH2PO4, Sucrose, NaCl, Triton-X, PVA-10, PVP-10, Na2CO3.E13	Test	720
6	Test nhanh chẩn đoán HBeAg	- Vùng cộng hợp: Kháng thể đơn dòng kháng HBe (0.16 µg); - Vạch kết quả: Kháng thể đơn dòng kháng HBe (0.2 µg); - Vạch chứng: Kháng thể đa dòng dê kháng chuột (0.88 µg).	Test	300

PHỤ LỤC II: MẪU THÔNG TIN CHÀO GIÁ

(kèm theo Yêu cầu báo giá số 446/BVTN-BG ngày 15/9/2023 của Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên)

STT	Danh mục thiết bị y tê	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (VNĐ)	Mã kê khai	Giá kê khai	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*
	Tộng cộng:.....												